

Số: 37/2022/QĐST-DS

V/v: Tranh chấp hủy
hợp đồng công chứng

G, ngày 31 tháng 03 năm 2022.

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải ngày 23 tháng 03 năm 2022; Văn bản thống nhất nội dung hoà giải của các đương sự vắng mặt. Các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 12/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 01 năm 2022 về việc: “Tranh chấp hủy hợp đồng công chứng số 5491/2011/HĐCNQSDĐ ngày 21/04/2011, của Văn phòng Công chứng G, Hà Nội”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải; Văn bản thống nhất nội dung hoà giải của các đương sự vắng mặt, về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải và các đương sự vắng mặt có văn bản thống nhất nội dung hoà giải, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị K sinh năm 1965. Địa chỉ nơi cư trú: Thôn K1, xã L, G, Hà Nội.

Luật sư bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bà Nguyễn Thị K là ông Nguyễn Văn N - Cty Luật A - Đoàn luật sư TP Hà Nội.

Bị đơn: Văn Phòng Công Chứng G. Địa chỉ trụ sở: Số M, đường C, thị trấn T,

G, Hà Nội. Đại diện theo pháp luật bà Nguyễn Thị C1, chức vụ - Trưởng Văn phòng Công Chứng G.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Bà Nguyễn Thị L1, sinh năm 1964. Địa chỉ nơi cư trú: Tập thể N, xã L, G, Hà Nội. Đại diện ủy quyền của bà L là ông Nguyễn Đức H, sinh năm 1964; Trú tại: Thôn B, xã D, huyện G, Hà Nội.

2. Anh Đặng Bá V, sinh năm 1990. Địa chỉ nơi cư trú: Thôn K1, xã L, G, Hà Nội.

3. Chị Đặng Ngọc A1, sinh năm 1992. Địa chỉ nơi cư trú: Thôn K1, xã L, G, Hà Nội.

4. Cụ Lê Thị T1, sinh năm 1934. Địa chỉ nơi cư trú: Thôn K1, xã L, G, Hà Nội.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Xác nhận ngày 21/4/2011, ông Đặng Bá Đ, sinh 1965, chết năm 2018, bà Nguyễn Thị K, sinh năm 1965, lập Hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thửa đất số M1 tờ bản đồ số B, diện tích 290m², địa chỉ tại thôn K1, xã L, huyện G, thành Phố Hà Nội đã được UBND huyện G cấp GCN QSDĐ số AD 051159 ngày 04/08/2005 mang tên hộ gia đình ông Đặng Bá Đ với bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1964. Hợp đồng được Văn phòng Công chứng G, Hà Nội, công chứng số 5491/2011/HĐCNQSDĐ ngày 21/4/2011.

2.2. Từ sau ngày ký Hợp đồng công chứng số 5491/2011/HĐCNQSDĐ ngày 21/4/2011, về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất nêu trên nhưng vì không có nhu cầu thực chất về chuyển nhượng quyền sử dụng đất nên hộ gia đình ông Đặng Bá Đ, bà Nguyễn Thị K vẫn quản lý, sử dụng đất theo quy định của pháp luật. Bà Nguyễn Thị L cũng chưa liên hệ với cơ quan có thẩm quyền để thực hiện việc sang tên trước bạ, đứng tên chủ sử dụng đất theo Hợp đồng công chứng số 5491/2011/HĐCNQSDĐ ngày 21/4/2011, về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất theo quy định.

2.3. Nay, gia đình bà Nguyễn Thị K không có nhu cầu về chuyển nhượng quyền sử dụng đất. Bà Nguyễn Thị L cũng không có nhu cầu thực hiện hợp đồng chuyển nhượng thửa số M1 tờ bản đồ số B, diện tích 290m², địa chỉ tại: Thôn K1, xã L, huyện G, thành Phố Hà Nội. Vì vậy, bà Nguyễn Thị K và các

đồng thừa kế của ông Đặng Bá Đ, thống nhất cùng bà Nguyễn Thị L, đề nghị Tòa án nhân dân huyện G, Hà Nội hủy Hợp đồng công chứng số 5491/2011/HĐCNQSDĐ ngày 21/4/2011, về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thửa số 10 (1) tờ bản đồ số 3, diện tích 290m², địa chỉ tại: Thôn K1, xã L, huyện G, thành Phố Hà Nội đã được UBND huyện G cấp GCN QSDĐ số AD 051159 ngày 04/08/2005 mang tên hộ gia đình ông Đặng Bá Đức.

Bà Nguyễn Thị K và các đồng thừa kế của ông Đặng Bá Đ, Văn phòng Công chứng G, Hà Nội, bà Nguyễn Thị L có trách nhiệm thực hiện hủy Hợp đồng công chứng số 5491/2011/HĐCNQSDĐ ngày 21/4/2011, về việc chuyển nhượng quyền sử dụng đất, thửa số M1 tờ bản đồ số B, diện tích 290m², địa chỉ tại: Thôn K1, xã L, huyện G, thành Phố Hà Nội theo quy định của pháp luật.

2.4. Bà Nguyễn Thị K và các đồng thừa kế của ông Đặng Bá Đ, Văn phòng Công chứng G, Hà Nội, bà Nguyễn Thị L thống nhất không yêu cầu Tòa án giải quyết hậu quả pháp lý của việc hủy hợp đồng công chứng nêu trên.

Ngoài ra các bên không có yêu cầu Tòa án giải quyết vấn đề nào khác.

3. Về án phí: Bà Nguyễn Thị K tự nguyện chịu cả 300.000 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm, bà K đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm theo biên lai thu tiền số 73023 ngày 6/01/2022 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện G nay chuyển thành án phí.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

5. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đường sự;
- Viện kiểm sát ND. H GL;
- TAND TP HN;
- VKSNDTPHN;
- Thi hành án dân sự huyện G;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G
Thẩm phán

Vũ Quang Long